

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng;  
việc thực hiện nhiệm vụ được giao và trách nhiệm của người  
đứng đầu tại Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường**

Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-STNMT ngày 13/10/2017 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện nhiệm vụ được giao và trách nhiệm của người đứng đầu tại Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

Từ ngày 17/10/2017 đến ngày 14/11/2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra thực tế tại Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

Xét Báo cáo số 58/BC-TTQTMT ngày 19/10/2017 và Báo cáo số 64/BC-TTQTMT ngày 14/11/2017 của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường và Báo cáo của Đoàn thanh tra,

Kết luận thanh tra như sau:

### **I. Khái quát đơn vị thanh tra và giới hạn thanh tra:**

#### **1. Khái quát đặc điểm, tình hình đơn vị thanh tra:**

##### *1.1. Khái quát chung; vị trí, chức năng:*

- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường (gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, được thành lập theo Quyết định số 41/QĐ-CT ngày 11/02/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum<sup>(1)</sup>; tổ chức hoạt động theo Quy chế được ban hành theo Quyết định số 82/QĐ-STNMT ngày 14/10/2010 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>(2)</sup>; tổ chức lại theo Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường thành Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum.

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm một phần chi phí thường xuyên (từ giai đoạn 2014-2016), có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

<sup>(1)</sup> Quyết định số 41/QĐ-CT ngày 11/02/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum về việc thành lập Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

<sup>(2)</sup> Quyết định số 82/QĐ-STNMT ngày 14/10/2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường V/v ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Quan trắc và Phân tích Môi trường tỉnh Kon Tum.

- Tên gọi Trung tâm: Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường (tại Quyết định số 41/QĐ-CT ngày 11/02/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum); Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường (tại Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 của UBND tỉnh Kon Tum).

- Trung tâm được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mã số VIMCERTS 013 (được gia hạn theo Quyết định số 3104/QĐ-BTNMT ngày 05/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường);

### 1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện quan trắc và phân tích các chỉ tiêu về môi trường nước (nước mặt, nước ngầm, nước thải...), môi trường không khí, vi khí hậu, môi trường đất, chất thải rắn, môi trường sinh thái và tiếng ồn;

- Tham gia phối hợp khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Tổng hợp, phân tích hiện trạng môi trường, các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường;

- Quản lý viên chức, người lao động và tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND tỉnh giao.

### 1.3. Tổ chức bộ máy, biên chế:

Tại thời điểm thanh tra tại Trung tâm có Giám đốc, Phó Giám đốc, có 3 phòng chuyên môn, gồm Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Phân tích môi trường và Phòng Quan trắc và Thử nghiệm với 05 biên chế và một số hợp đồng lao động.

## 2. Giới hạn thanh tra:

- Thời kỳ thanh tra: Từ năm 2013 đến năm 2016.

- Giới hạn thanh tra: Không thanh tra công tác quản lý tài chính - kế toán tại Trung tâm (do số liệu đã thẩm tra, quyết toán, kiểm toán, kiểm tra thuế niên độ năm 2013, 2015, 2016; đề nghị Trung tâm báo cáo đơn vị liên quan thẩm tra, phê duyệt quyết toán tài chính năm 2014 theo quy định).

## II. Kết quả thanh tra:

### 1. Công tác tổ chức, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Lãnh đạo Trung tâm đã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc viên chức và người lao động của cơ quan chấp hành việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng; định kỳ tổng kết, đánh giá và báo cáo cấp trên và thông qua trước cơ quan về tình hình thực hiện thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng được cơ quan chỉ đạo gắn với việc tuyên truyền thực hiện các Nghị

quyết của Đảng và nhiệm vụ chính trị của tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường.

Tuy nhiên, năm 2013 Trung tâm chưa triển khai thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng.

## **2. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng:**

Qua thanh tra, rà soát hồ sơ, Trung tâm đã thực hiện chế độ thông tin, công tác báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **3. Công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập:**

Trung tâm thực hiện kê khai, xác minh tài sản, thu nhập, gửi cho bộ phận chuyên trách Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp. Từ khi Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ có hiệu lực thi hành, Văn phòng đã triển khai kê khai tài sản, thu nhập của các đối tượng (gồm Giám đốc, Phó Giám đốc, 01 Trưởng phòng). Việc kê khai tài sản, thu nhập đã được thực hiện theo Kế hoạch công khai bản công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hàng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường; hình thức công khai là niêm yết tại Trụ sở làm việc khối Văn phòng Sở và Trụ sở Trung tâm; thời gian công khai 30 ngày liên tục.

Đoàn thanh tra không thực hiện việc xác minh để xác định mức độ chính xác, trung thực của các bản kê khai.

## **4. Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ:**

Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ tại Trung tâm thực hiện cơ bản phù hợp với quy định hiện hành. Trung tâm được hợp đồng lao động theo nhu cầu của nhiệm vụ được giao ngoài chỉ tiêu biên chế sự nghiệp theo phân cấp quản lý. Bộ máy tổ chức Trung tâm được bố trí các bộ phận chức năng theo quy chế tổ chức hoạt động, đã từng bước hiệu lực hiệu quả hoạt động.

## **5. Về thực hiện quy định về lập, chấp hành dự toán thu, chi:**

- Hàng năm, Trung tâm thực hiện chưa đầy đủ việc công khai dự toán ngân sách, kinh phí hàng năm cho viên chức, người lao động biết.

- Việc niêm yết công khai kết quả tài chính cho người lao động biết, giám sát được thực hiện đầy đủ.

- Các năm 2014, 2015, 2016 quyết toán thu, chi Ngân sách Nhà nước hàng quý, năm của Trung tâm được công khai; có nộp báo cáo cho cơ quan quản lý cấp trên là Sở Tài nguyên và Môi trường xét duyệt theo quy định. Tuy nhiên, trong năm 2013, Trung tâm chưa thực hiện việc công khai quyết toán thu - chi nguồn NSNN, nguồn thu khác.

## **6. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:**

Trung tâm đã có trách nhiệm xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Về cơ bản phù hợp quy định tại Điều 49 Nghị định số 120/2006/NĐ-CP của Chính phủ, như: Tổ chức, chỉ đạo việc công khai các chế

độ, định mức, tiêu chuẩn do cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của mình ban hành; căn cứ các chế độ, định mức, tiêu chuẩn do cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của mình ban hành, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc xây dựng, ban hành, công khai và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị...

- Năm 2013: Trung tâm đã xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 03/QĐ-TTQT ngày 05/4/2013.

- Năm 2014: Trung tâm đã xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 01/QĐ-TTQTMT ngày 06/01/2014. Đến ngày 20/11/2014 Trung tâm ban hành Quyết định số 09/QĐ-TTQTMT thay đổi Quyết định số 01/QĐ-TTQTMT.

- Từ năm 2015 đến nay, Trung tâm thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định số 03/QĐ-TTQT ngày 05/4/2013 và Quyết định số 01/QĐ-TTQTMT ngày 06/01/2014 v/v điều chỉnh một số Điều trong quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 03/QĐ-TTQT ngày 05/4/2013 để phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước về lĩnh vực quản lý thuế; Trung tâm đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản nhà nước tại Quyết định số 09/QĐ-TTQTMT ngày 20/11/2014.

## **7. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao:**

*7.1. Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiệp vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường:*

Thực hiện quan trắc và phân tích các chỉ tiêu môi trường nước (nước mặt, nước ngầm, nước thải...), môi trường không khí, vi khí hậu, môi trường đất, chất thải rắn, môi trường sinh thái và tiếng ồn: Hàng năm Trung tâm đã thực hiện 04 đợt quan trắc môi trường trên địa bàn toàn tỉnh theo đúng nội dung đề cương, khối lượng, chất lượng sản phẩm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Với kết quả quan trắc môi trường hàng năm, Trung tâm đã tiến hành lập báo cáo về quan trắc môi trường 04 đợt/năm và 01 báo cáo tổng hợp cho cả năm, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo kết quả theo quy định.

*7.2. Tổng hợp, phân tích hiện trạng môi trường, các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường:*

- Năm 2013: Trung tâm thực hiện lấy 13 mẫu nước ngầm để đánh giá chất lượng.

- Năm 2014: Đánh giá các cơ sở gây ô nhiễm trên địa bàn tỉnh, được Sở tài nguyên và Môi trường giao nhiệm vụ theo phương thức ký kết Hợp đồng.

- Năm 2015: Trung tâm được giao nhiệm vụ xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh theo phương thức ký kết Hợp đồng thực hiện; báo cáo đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Năm 2016: Trung tâm được giao nhiệm vụ điều chỉnh Bộ đơn giá quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh theo phương thức cấp dự toán với kết quả là Bộ

đơn giá đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 14/12/2016.

*7.3. Cung cấp các dịch vụ quan trắc, kỹ thuật tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật:*

- Năm 2013: Trung tâm đã hoàn thành cung cấp các dịch vụ quan trắc môi trường cho 31 tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- Năm 2014: Trung tâm đã hoàn thành cung cấp các dịch vụ quan trắc môi trường cho 47 tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- Năm 2015: Trung tâm đã hoàn thành cung cấp các dịch vụ quan trắc môi trường cho 49 tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- Năm 2016: Trung tâm đã hoàn thành cung cấp các dịch vụ quan trắc môi trường cho 76 tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

*7.4. Quản lý công chức, viên chức, người lao động và tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật:*

Công tác tổ chức cán bộ của Trung tâm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đã thực hiện việc lập, quản lý, bổ sung hồ sơ viên chức và người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật. Trong 05 chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền tuyển dụng, đơn vị quản lý sử dụng theo đúng quy định. Trung tâm được quyền tự chủ trong việc ký kết hợp đồng lao động theo nhu cầu của nhiệm vụ được giao và hoạt động dịch vụ tại đơn vị. Công tác hợp đồng lao động tại đơn vị thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động về hợp đồng lao động. Cụ thể:

- Năm 2013: Quản lý 12 hợp đồng lao động; Giám đốc Trung tâm ký 02 hợp đồng lao động và thanh lý 01 hợp đồng lao động.

- Năm 2014: Quản lý 12 hợp đồng lao động; Giám đốc Trung tâm ký 03 hợp đồng lao động và thanh lý 01 hợp đồng lao động, bổ nhiệm ông Lê Văn Tuấn giữ chức Phó Trưởng phòng Quan trắc và thử nghiệm, bổ nhiệm bà Trần Thị Ngọc Oanh giữ chức Phó Trưởng phòng Phân tích môi trường;

- Năm 2015: Quản lý 13 hợp đồng lao động; Giám đốc Trung tâm ký 03 hợp đồng lao động, thanh lý 04 hợp đồng lao động, bổ nhiệm ông Lê Văn Tuấn giữ chức Trưởng phòng Quan trắc và thử nghiệm và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng Loan giữ chức Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp (tại thời điểm thanh tra Trung tâm không lưu hồ sơ ở nhiệm ông Lê Văn Tuấn).

- Năm 2016: Quản lý 15 hợp đồng lao động; Giám đốc Trung tâm ký 08 hợp đồng lao động, bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng Loan giữ chức Trưởng phòng Phân tích môi trường.

Tuy nhiên, trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, tuyển dụng ký hợp đồng lao động chưa tiến hành công khai việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, tuyển dụng ký hợp đồng lao động.

*7.5. Một số nội dung khác:*

- Theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, mã số VIMCERTS 013 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, thì hiện nay Trung tâm chưa đủ điều kiện thực hiện quan trắc hiện trường và phân tích môi trường một số chỉ tiêu quan trọng. Do đó, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và cung cấp thông tin cho nhà quản lý.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động quan trắc môi trường ngày càng được tăng cường; tuy nhiên, đến nay, vẫn còn thiếu nhiều văn bản quy định về quy trình kỹ thuật, phương pháp quan trắc môi trường, quy định về giới hạn nồng độ cho phép của các thông số đối với nhiều thành phần, nhiều ngành nghề sản xuất còn thiếu. Bên cạnh đó, nhiều văn bản được ban hành còn bộc lộ nhiều bất cập khi áp dụng. Do đó, Trung tâm còn khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nguồn vốn đầu tư cho hoạt động quan trắc môi trường còn hạn chế, chủ yếu từ nguồn sự nghiệp môi trường của Trung tâm, chưa phát huy được hiệu quả từ các nguồn vốn phi chính phủ, chưa tận dụng được nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nguồn vốn xã hội hóa khác. Do đó, hiện tại Trung tâm còn khó khăn về nguồn lực nên việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn lực còn bị hạn chế.

### **III. Nhận xét, kết luận; biện pháp xử lý:**

#### **1. Nhận xét, kết luận:**

##### *1.1. Những mặt làm được:*

Qua thanh tra, đánh giá cao những nỗ lực, những kết quả đạt được của Văn phòng trong việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, việc thực hiện nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện công tác tổ chức, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện quy định về thông tin, chế độ báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập.

- Thực hiện quy định về thông tin, chế độ báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ; quản lý tổ chức bộ máy, công chức, viên chức, lao động theo phân cấp của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đã có trách nhiệm xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, cơ bản phù hợp quy định.

- Hoàn thành có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, như: Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiệp vụ kỹ thuật phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường (*thực hiện quan trắc và phân tích các chỉ tiêu môi trường nước, môi trường không khí, vi khí hậu, môi trường đất, chất thải rắn, môi trường sinh thái và tiếng ồn*); tổng hợp, phân tích hiện trạng môi trường, các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường; cung cấp có

chất lượng các dịch vụ quan trắc, kỹ thuật tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật; quản lý công chức, viên chức, người lao động và tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ khác... Vị thế của Trung tâm ngày càng nâng lên, chất lượng, hiệu quả dịch vụ quan trắc môi trường được đảm bảo.

*Những kết quả đạt được của Trung tâm nêu trên, thể hiện sự đóng góp tích cực của ông Nguyễn Tú Chương (Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm năm 2013)<sup>(3)</sup>, ông Đào Thanh Vinh (Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm từ năm 2014 đến năm 2016)<sup>(4)</sup>, đã tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, với trách nhiệm là người đứng đầu cơ quan, là Thủ trưởng đơn vị.*

### *1.2. Những hạn chế, tồn tại, sai sót:*

Bên cạnh những mặt đạt được, trong thời gian qua, việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Văn phòng còn một số hạn chế, tồn tại, sai sót như sau:

- Trong năm 2013, Trung tâm chưa thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống tham nhũng, là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2, Điều 5, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2005.

- Trung tâm chưa thực hiện việc công khai quyết toán thu - chi nguồn NSNN, nguồn thu khác năm 2013, là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1, Điều 15, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005.

- Trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm viên chức, tuyển dụng ký hợp đồng lao động, Trung tâm chưa tiến hành công khai việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, tuyển dụng ký hợp đồng lao động, là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1, 2, Điều 30 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005. Lực lượng người lao động làm công tác quan trắc môi trường mặc dù được cải thiện nhưng việc đào tạo nâng cao chuyên môn, cập nhật phương thức quản lý tiên tiến chưa được đầu tư đúng mức.

- Một số chỉ tiêu, thông số quan trắc môi trường hiện nay chưa được công nhận đủ điều kiện, làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ và thông tin trong quản lý.

- Nguồn vốn đầu tư cho hoạt động quan trắc môi trường còn hạn chế, chủ yếu từ nguồn sự nghiệp môi trường của Trung tâm, chưa phát huy được hiệu quả từ các nguồn vốn phi chính phủ, chưa tận dụng được nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nguồn vốn xã hội hóa khác. Hiện tại, do khó khăn về nguồn lực nên việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực gặp khó khăn.

*Những tồn tại, hạn chế, sai sót của Trung tâm nêu trên, ông Nguyễn Tú Chương và ông Đào Thanh Vinh phải liên đới chịu trách nhiệm với vai trò là người đứng đầu, Thủ trưởng của đơn vị trong việc tổ chức, chỉ đạo, triển khai*

<sup>(3)</sup> Bổ nhiệm theo Quyết định số 35/QĐ-STNMT ngày 11/6/2009, điều động đến đơn vị khác theo Quyết định số 131/QĐ-STNMT ngày 10/9/2013 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

<sup>(4)</sup> Bổ nhiệm theo Quyết định số 180/QĐ-STNMT ngày 25/12/2013, điều động đến đơn vị khác theo Quyết định số 43/QĐ-STNMT ngày 16/01/2017 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*nhiệm vụ được giao.*

## 2. Biện pháp xử lý:

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Giám đốc Trung tâm thực hiện các nội dung sau đây:

- Trung tâm tiếp tục phát huy ưu điểm, những kết quả đạt được trong việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, việc thực hiện nhiệm vụ được giao như Kết luận thanh tra đã đánh giá.

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Giám đốc Trung tâm tập trung xây dựng kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục các khuyết điểm, khắc phục từng nội dung những hạn chế, tồn tại, sai sót mà Kết luận thanh tra đã nêu trên theo đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả xử lý các nội dung có liên quan.

- Căn cứ vào từng nội dung hạn chế, tồn tại, sai sót theo Kết luận thanh tra đã nêu, tiến hành tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân có liên quan; thực hiện xử lý kỷ luật hoặc tham mưu xử lý kỷ luật theo phân cấp quản lý.

- Về giải quyết các khó khăn, kiến nghị, đề xuất của Trung tâm (*tại Biên bản làm việc ngày 14/11/2017*): Trung tâm chủ động làm việc với các phòng, đơn vị chức năng của Sở để từng bước tháo gỡ các khó khăn về trụ sở làm việc, trang thiết bị, tài chính, tài sản và các nội dung khác có liên quan, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, xử lý hoặc kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

*Kết quả thực hiện những nội dung trên, báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Thanh tra Sở).*

Giao Chánh Thanh tra Sở tham mưu giám sát kết quả thực hiện các công việc sau Kết luận thanh tra và theo dõi, đôn đốc kết quả xử lý sau thanh tra, báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên đây là kết luận thanh tra trách nhiệm việc thực hiện quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng; việc thực hiện nhiệm vụ được giao và trách nhiệm của người đứng đầu tại Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận này, Giám đốc Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung kết luận thanh tra và báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường./.

*Nơi nhận: (lll)*

- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, các đ/c PGĐ Sở TN&MT;
- Trung tâm Quan trắc TN&MT;
- Văn phòng Sở và các phòng có liên quan;
- Các cá nhân có liên quan;
- Trang TTĐT Sở TN&MT để đăng tin;
- Lưu VT, HSTT, TT:7,8

